

Bản án số: 10/2022/HSST
Ngày: 30/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Viết Côi và bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2022/HSST ngày 08/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 16/3/2022, đối với bị cáo: **Nguyễn Ngọc T** - sinh năm 1995; Nơi sinh, nơi ĐKNKTT và nơi ở: thôn P, xã K, huyện U, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị K; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số 003, lập ngày 25/12/2021 tại Công an huyện Ứng Hòa. Bị bắt quả tang, bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 26/12/2021 tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Nguyễn Việt Đ – sinh năm 1976 (vắng mặt)

Trú tại: thôn P, xã K, huyện U, TP. Hà Nội

*** Người làm chứng:** Trần Đồng S – sinh năm 1997 (vắng mặt)

Trú tại: thôn B, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 17/12/2021, Tổ công tác Công an xã Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội làm nhiệm vụ tại khu vực công thôn Nhân Trai, xã Đông Lỗ phát hiện Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1995, trú tại thôn P, xã K, huyện U, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (Viết tắt: BKS) 30F8-7916, sau xe trở Trần Đồng Sơn, sinh năm 1997, trú tại thôn Ba, xã Nhật Tân,

huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra và đưa về trụ sở UBND xã Đông Lỗ làm việc. Tại đây, T tự nguyện lấy từ túi áo khoác bên trái đang mặc ra 02 túi nilon màu trắng bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; đồng thời khai thừa nhận đó là chất ma túy T cất giấu để sử dụng. Kiểm tra đối tượng đi cùng là Trần Đồng S nhưng không phát hiện, thu giữ được gì. Tổ công tác lập biên bản bắt giữ người và vật chứng rồi chuyển giao cho Công an huyện Ứng Hòa giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: - 01 gói nilon màu trắng kích thước (04 x 03)cm và 01 túi nilon màu trắng kích thước (1,5 x 1,5)cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư đề mẫu A1; - 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave RS, BKS: 30F8-7916 đã cũ.

Quá trình điều tra T khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 16/12/2021, T đến thôn Nhân Trai, xã Đông Lỗ tìm mua của một người thanh niên không quen biết 300.000đồng được 02 gói ma túy rồi cất giấu vào túi áo khoác và đi về nhà lấy một phần ra sử dụng, số còn lại cất giấu trong người. Sau đó, có Trần Đồng Sơn đến chơi. Đến khoảng 01 giờ ngày 17/12/2021, Sơn bảo T đưa về nhà thì T lấy xe mô tô chở Sơn về; khi đi đến khu vực thôn Nhân Trai, xã Đông Lỗ thì bị Công an xã Đông Lỗ kiểm tra đưa về trụ sở UBND xã làm việc, quá trình làm việc T đã tự nguyện giao nộp 02 gói ma túy trước đó đã mua được.

Bản kết luận giám định số 3679/KLGD-PC09 ngày 07/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: “*Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi ni lông (ký hiệu A1) đều là là Methamphetamine, tổng khối lượng 0,368gam*”.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 07/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố Nguyễn Ngọc T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (Viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ. Bị cáo nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập nên miễn phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định; bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, tỏ ra hối hận và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đều vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận

hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử (Viết tắt: HĐXX) có đủ căn cứ xác định: Ngày 16/12/2021, Nguyễn Ngọc T đã mua và tàng trữ trái phép 0,368gam chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 01 giờ 20 phút ngày 17/12/2021, khi T điều khiển xe mô tô BKS: 30F8-7916 (mượn của anh trai là Nguyễn Việt Đức), phía sau chở Trần Đông Sơn (sinh năm 1997, trú tại thôn Ba, xã Nhật Tân, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam) khi đi đến thôn Nhân Trai, xã Đông Lỗ, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội thì bị Công an xã Đông Lỗ kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. Theo qui định của pháp luật hình sự thì hành vi của Nguyễn Ngọc T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Bởi vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến sự phát triển của nòi giống, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi nhưng cố ý vi phạm; vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Mặt khác, xét mục đích phạm tội của bị cáo chỉ nhằm thỏa mãn ham muốn của bản thân; bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, chưa có vợ con. Bị cáo có đơn trình bày hoàn cảnh bản thân, gia đình và xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những căn cứ xem xét giảm nhẹ hình phạt, đồng thời miễn hình phạt bổ sung để bị cáo yên tâm cải tạo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật hình sự và chính sách nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội.

[5] Về nguồn gốc số ma túy T khai mua của một người thanh niên không quen biết khoảng 30 tuổi, gầy, cao khoảng 1,7m, đứng ở đường làng thôn Nhân Trai, xã Đông Lỗ. Ngoài lời khai của Thắng thì không còn tài liệu nào khác để chứng minh nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ, xử lý người này.

[6] Đối với Trần Đông Sơn đêm 16/12/2021 đến nhà T chơi, đến rạng sáng ngày 17/12/2021 thì nhờ T chở về. Tuy nhiên, trong suốt thời gian này Sơn không biết T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Sơn không liên quan gì đến hành vi phạm tội của T.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo được niêm phong gửi lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Xe mô tô BKS: 30F8 – 7916 điều tra làm rõ là tài sản của anh Nguyễn Việt Đ là anh trai của T; ngày

16/12/2021, anh Đức cho T mượn xe này và không biết Thắng sử dụng để đi mua ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại anh Đức xe này, anh Đ đã nhận lại và không có yêu cầu, đề nghị gì khác nên HĐXX không xét.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo qui định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt Nguyễn Ngọc T 14 (Mười bốn) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 26/12/2021. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong gửi lại sau giám định có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa ngày 24/3/2022.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ (*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo những nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình*)./.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Kiến

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

